

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần thủy điện Sập Việt khai thác nguồn nước mặt cho công trình thủy điện Sập Việt (Điều chỉnh lần 1)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*Căn cứ Luật tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt (Điều chỉnh lần 1) số /GP-BTNMT ngày tháng năm 2023 do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp đối với công trình thủy điện Sập Việt;*

*Căn cứ Quyết định số 1692/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần thủy điện Sập Việt, khai thác nguồn nước mặt cho công trình thủy điện Sập Việt;*

*Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần thủy điện Sập Việt ngày 04 tháng 10 năm 2022;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần thủy điện Sập Việt (có địa chỉ tại xã Sập Vạt, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La; Mã số thuế: 5500370216) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp đối với công trình thủy điện Sập Việt, với các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên công trình khai thác, sử dụng nước: thủy điện Sập Việt.
- Mục đích sử dụng nước của công trình: phát điện.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: khai thác nước dùng cho sản xuất thủy điện (điện lượng trung bình hằng năm  $E_0$  là 88,97 triệu kWh, tăng 2,06 triệu kWh so với Quyết định số 1692/QĐ-BTNMT ngày 05/7/2019).

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với mục đích khai thác nước dùng cho sản xuất thủy điện là: 1.305,11 đồng/kWh (tính bằng  $70\% \times 1.864,44$  đồng/kWh).

5. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền là 3.895 ngày (từ ngày Nghị định số 82/2017/NĐ-CP có hiệu lực là ngày 01/09/2017 đến hết hiệu lực của Giấy phép là ngày 03/5/2028).

6. Tổng số tiền phải nộp sau điều chỉnh là **12.390.970.000 đồng** (tăng 1.220.364.000 đồng so với Quyết định số 1692/QĐ-BTNMT ngày 05/7/2019), trong đó số tiền phải nộp phân ra từng năm như sau:

- Tổng số tiền phải nộp của các năm 2017, 2018, 2019, 2020, 2021 và 2022 là: 6.193.896.000 đồng (trong đó: năm 2017 tăng 38.228.000 đồng; các năm 2018, 2019, 2020, 2021 và 2022 tăng 114.360.000 đồng).

- Số tiền phải nộp hằng năm của các năm tiếp theo là: 1.161.156.000 đồng.

- Số tiền phải nộp của năm cuối cùng (từ ngày 01/01/2028 đến hết ngày 03/5/2028) là: 391.294.000 đồng.

7. Phương án nộp tiền: mỗi năm nộp hai (02) lần.

8. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền cụ thể thực hiện theo Thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.

**Điều 2.** Cục Thuế tỉnh Sơn La có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình thủy điện Sập Viêt; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017.

Công ty Cổ phần thủy điện Sập Viêt có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 của Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP. Trường hợp chưa nhận được thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, phải có trách nhiệm liên hệ với Cục Thuế tỉnh Sơn La để thực hiện nghĩa vụ nộp tiền cấp quyền theo quy định.

Đồng thời, Công ty Cổ phần thủy điện Sập Viêt phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật. Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 6 Điều 1 của Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2021, thì Công ty Cổ phần thủy điện Sập Viêt phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1692/QĐ-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2019 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Cổ phần thủy điện Sáp Việt, khai thác nguồn nước mặt cho công trình thủy điện Sáp Việt. Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước, Cục trưởng Cục thuế tỉnh Sơn La và Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần thủy điện Sáp Việt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- UBND tỉnh Sơn La;
- Sở TN&MT tỉnh Sơn La;
- Tổng Cục Thuế;
- Lưu: VT, Hồ sơ cấp phép mã TNN-NM-111.22 (02), VPMC Bộ TNMT, TNN (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Công Thành**